

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2022/TLST – HNGĐ ngày 18/10/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T. Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn 7, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 7, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Tân Bình, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Phương T thoả thuận - Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung Phạm Văn Hải Đăng, sinh ngày 20/10/2014 cho anh Phạm Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 (mười tám) tuổi và có khả năng lao động.

Chị Nguyễn Thị Phương T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Không lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung, khoản nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Phạm Văn T chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/ 0004233 ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum.

Hoàn trả cho anh Phạm Văn T 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện I;
- UBND x. Tân Bình, h. Đắk Đoa, t. Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Trọng Nguyên